| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN NHƠN TRẠCH**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 43/2025/HSST
Ngày: 26/02/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thanh Phương và bà Lê Thị Kim Xuyến

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Việt T, sinh năm 1979, tại thành phố Hà Nội.

Nơi đăng ký HKTT: thôn T, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: Không;Học vấn: 12/12;Nghề nghiệp: Công nhân.

Con ông: Nguyễn Ngọc K (đã chết) và Nguyễn Thị D, sinh năm 1948.

Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/10/2024 đến 05/11/2024 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người bị hại: Anh Đỗ Văn T1, sinh năm 1989; địa chỉ: ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại quán cà phê "Gió Đông" thuộc ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Việt T đã có hành vi

đe dọa anh Đỗ Văn T1 để chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Số tiền 25.000.000 đồng, 01 thẻ công nhận mang tên Đỗ Văn T1, 01 USB bên trong chứa file ghi âm, tin nhắn đe dọa cưỡng đoạt tiền đối với bị hại T1.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024, Cơ quan điều tra Công an huyện N đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Việt T để điều tra.

Quá trình điều tra Nguyễn Việt T khai nhận: Nguyễn Việt T là trưởng ban an toàn thuộc bộ phận an toàn Công ty cổ phần L đang thi công công trình nhà máy N tại ấp C, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Ngày 20 tháng 10 năm 2024, bộ phận an ninh thuộc Tổng Công ty L1 thông báo có một camera được tổng thầu gắn để theo dõi, giám sát công việc tại công trường đã bị tháo nên đề nghị bộ phận an toàn kiểm tra. Sau khi T xem lại camera thu tại công trình, xác định có 03 công nhân gồm Đỗ Văn T1, Nguyễn Văn V và Mang P đã tháo camera này rồi vứt bỏ. Ngày 21 tháng 10 năm 2024, T gặp T1 và thu hồi được camera, nhưng thẻ nhớ bị mất. Lợi dụng việc này, T đe dọa T1 sẽ bị công ty đuổi việc và thu thẻ công nhân của T1. Sau đó, T yêu cầu T1 đưa 30.000.000 đồng, T sẽ trả thẻ công nhân và xin Công ty cho T1 vào làm việc lại. Lo sợ bị Công ty đuổi việc nên ngày 29 tháng 10 năm 2024, T1 hẹn gặp T ở quán nước trước công trình để thỏa thuận. T1 hẹn Tuân ngày 30 tháng 9 năm 2024 sẽ đưa 20.000.000 đồng, còn 10.000.000 đồng Tâm sẽ viết giấy vay nợ, T đồng ý. Đến 18 giờ 00 phút ngày 30 tháng 10 năm 2024, T mang theo thẻ công nhân đến ở quán cà phê "Gió Đông" thuộc ấp Đ, xã V, huyện N gặp T1 để lấy tiền. Tại đây, T1 đưa cho T 20.000.000 đồng, sau đó T yêu cầu đưa thêm 5.000.000 đồng và viết lại giấy vay nợ 5.000.000 đồng thì bị Công an xã V bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Nguyễn Việt T về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Số tiền 25.000.000 đồng và 01 thẻ công nhận mang tên Đỗ Văn T1. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

Đối với 01 USB bên trong chứa file ghi âm, tin nhắn đe dọa cưỡng đoạt tiền đối với bị hại T1, được lưu trong hồ sơ vụ án.

Về biện pháp tư pháp: Bị hại anh Đỗ Văn T1 đã nhận lại tài sản, ông T1 không yêu cầu bị cáo bồi thường.

**Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T từ 18 tháng đến 20 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Bị cáo Nguyễn Việt T không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại vắng mặt tại phiên tòa và đã có lời khai trong hồ sơ nên căn cứ Điều 292 xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, phù hợp với vật chứng thu được, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 18 giờ 00 phút ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại quán cà phê "Gió Đông" thuộc ấp Đ, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Lợi dụng sự mất cảnh giác của người bị hại, Nguyễn Việt T đã có hành vi đe dọa, uy hiếp tinh thần nhằm chiếm đoạt số tiền 30.000.000 đồng của anh Đỗ Văn T1 thì bị Công an xã V, huyện N bắt quả tang cùng tang vật.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Việt T đã phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bản thân bị cáo hiểu rõ việc đe dọa, uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì xem thường pháp luật bị cáo vẫn thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản nên cần phải xử phạt một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Mặc khác, xét bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; thật sự ăn năn hối cải và có khả năng tự cải tạo mình, Ngoài ra, bị cáo có cha mẹ ruột là người có công với cách mạng, cha mẹ bị cáo được tặng huân, huy chương kháng chiến nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[4] Về biện pháp tư pháp: Ông Đỗ Văn T1 đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Áp dụng: điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Việt T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã T có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sựlần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**2**. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Việt T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3**. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- VKSND tỉnh; VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến Trung**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân** **Thẩm phán**

**Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến T2**

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hai;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THADS huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến Trung**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân  Thẩm phán**

**Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tiến T2**